| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÀNG LONG**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 29-10-2019

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Nhung.

*Các Hội Thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hữu Phước.

2. Bà Nguyễn Thị Diệu Trang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thạch Ươn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2019/HSST, ngày 30 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2019/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

**Lâm Quốc L** (tên gọi khác: **C ruộng**), sinh năm 1991. Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Con ông Lâm Văn T, sinh năm 1964 và bà Võ Thị N, sinh năm 1966. Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền sự: không.

Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/4/2019 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:**

Anh Phan Thanh V, sinh năm 1993. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

- **Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Luyện Hoài P, sinh năm 2001; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của anh P: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1976. Có mặt.

Đồng trú quán: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

2. Anh Lê Tấn Đ, sinh năm 1999. Vắng mặt không lý do.

Trú quán: ấp 9*, xã A, huyện C, tỉnh T.

3. Anh Võ Văn Thanh S, sinh năm 1990. Vắng mặt không lý do.

Trú quán: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

4. Bà Võ Thị N, sinh năm 1966. Có mặt.

Trú quán: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1999. Vắng mặt không lý do.

Trú quán: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

2. Anh Lê Điền Bảo C, sinh năm 2002; Vắng mặt không lý do.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật của anh C: Bà Lê Thị L, sinh năm 1963. Vắng mặt không lý do.

Đồng trú quán: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

3. Ông Cao Thành C, sinh năm 1969. Có mặt.

Trú quán: ấp 7*, xã A, huyện C, tỉnh T.

4. Anh Mai Đăng G, sinh năm 1988. Có mặt.

Trú quán: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T.

5. Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1986. Vắng mặt không lý do.

Trú quán: ấp 5*, xã A, huyện C, tỉnh T.

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:*** không có.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 31/01/2019, Lâm Quốc L cùng với Nguyễn Văn N, sinh năm 1999; Luyện Hoài P, sinh năm 2001; Lê Điền Bảo C, sinh năm 2002 cùng nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T và Lê Tấn Đ, sinh năm 1999, nơi cư trú ấp 9*, xã A, huyện C, tỉnh T ngồi uống bia tại khu giải trí trong hội chợ Tiên G tổ chức tại ấp 7*, xã A, huyện C, tỉnh T thì thấy Phan Thanh V, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T cũng có mặt tại đây nên N mời V uống 01 ly bia nhưng V không uống mà đến bàn của L đang ngồi mời L uống, đồng thời V dùng tay kẹp vào cổ của L, do bị đau nên L gở tay V ra, đồng thời lấy 01 vỏ chai, loại bia Sài Gòn đánh trúng vào đầu V 01 cái làm chai bia vở thành nhiều mãnh. Sau khi bị L đánh thì V bỏ chạy ra lộ nhựa, L tiếp tục ném chai bia về hướng V nhưng không trúng, L tiếp tục lấy 01 vỏ chai bia và rượt đuổi theo V được khoảng 20 mét thì V vấp té ngã. Luôn tiếp tục dùng vỏ chai bia đang cầm đánh trúng vào đầu V 01 cái. Lúc này được mọi người can ngăn ra nên V bỏ chạy vào hẻm gần đó còn L thì được P điều khiển xe mô tô chở về nhà L. Khi đến nơi, L kêu P đứng bên ngoài cầu đal trước nhà chờ, sau đó L vào nhà đến giường ngủ lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 80cm, lưỡi sắc bén rồi để vào trong tay áo L đang mặc, sau đó L kêu P điều khiển xe mô tô chở quay trở lại khu vực hội chợ nhưng L không nói cho P biết về việc lấy dao tự chế và mục đích lấy để làm gì. Khi P điều khiển xe mô tô chở L đi qua cầu 3/2 đến khu vực hội chợ thì L thấy V đang đứng cùng với Mai Đăng G, sinh năm 1988, nơi cư trú ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T và Huỳnh Văn T, sinh năm 1986, nơi cư trú ấp 5*, xã A, huyện C, tỉnh T (G và T là công an viên của xã A đang làm nhiệm vụ) nên L cầm dao tự chế đem theo trước đó đi về hướng V đang đứng. Khi thấy L đến, V lấy dây thắt lưng đánh trúng vào mặt của L, L giật được dây thắt lưng kéo nên V ngã xuống đường. Lúc này, L liền sử dụng dao tự chế

chém từ trên xuống 02 đến 03 cái vào người V gây thương tích ở cổ tay trái và cẳng chân trái của V. Thấy vậy, G liền dùng gậy cao su đánh vào tay của L sau đó G bỏ đi, L không biết ai đánh mình liền cầm dao tự chế đi tìm người đánh mình nhưng không gặp, sau đó quay lại chổ đánh V thì gặp Võ Văn Thanh S, sinh năm 1990, nơi cư trú ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T điều khiển xe mô tô đến giật lấy dao tự chế L đang cầm rồi đem ném ở bụi cây gần chợ xã A. Khi ném xong S quay lại đưa L đi khỏi hiện trường còn V được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu và điều trị đến ngày 03/02/2019 thì xuất viện. Ngày 22/02/2019, Phan Thanh V có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lâm Quốc L về hành vi gây thương tích cho mình. Đến ngày 07/02/2019, Lâm Quốc L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 50/TgT ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo lớn cổ tay trái; sẹo nhỏ cẳng chân trái; tổn thương dây thần kinh trụ bên trái; nứt xương mỏm trâm trụ trái; đứt động mạch quay tay trái, đứt gân gấp ngón 3,4,5 tay trái; đứt gân gấp cổ tay trụ trái.

2. Kết luận:

- Căn cứ vào Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Thanh V là 47% theo nguyên tắc cộng lùi.

- Cơ chế hình thành vết thương trên người Phan Thanh V là: do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc.

*Về vật chứng:* trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long đã thu giữ: 01 cái nón kết, loại nón lưỡi trai, bằng vải màu trắng đen, kích thước 27cm x 15cm, 01 cây muỗng bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, loại muỗng cà phê; 01 chai bia Sài gòn không có nước; 02 mãnh vở thủy tinh nhỏ, kích thước 2,5cm x 0,7cm và 1,4cm x 0,8cm; 01 mãnh thủy tinh màu trắng kích thước 7cm x 7,5cm; 01 mãnh thủy tinh màu nâu loại vỏ bia Sài Gòn, kích thước 13cm x 10cm và nhiều mãnh vở thủy tinh, tổng trọng lượng 1,5kg; 01 mặt dây thắt lưng bằng kim loại màu trắng, 01 cái áo sơ mi dài tay có dính nhiều màu đỏ nghi là máu, 01 cái quần dài màu xám. Đối với cây dao tự chế, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKSCL, ngày 30/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Lâm Quốc L tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Quốc L thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 21 giờ, ngày 31/01/2019, bị cáo cùng với với Nguyễn Văn N; Luyện Hoài P; Lê Điền Bảo C và Lê Tấn Đ ngồi uống bia tại khu giải trí trong hội chợ Tiên G tổ chức tại ấp 7*, xã A, huyện C, tỉnh T, trong khi uống bia thì có anh Phan Thanh V đến, sau đó có xảy ra sự việc, bị cáo

dùng chai bia đánh vào đầu anh V hai lần và dùng dao do bị cáo tự chế là hung khí nguy hiểm chém Phan Thanh V gây thương tích ở cổ tay trái và cẳng chân trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%.

*Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc L từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 05/4/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự; dân sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời bị cáo Luôn thống nhất với bản kết luận giám định pháp y số: 50/TgT ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh.

**[1]** Lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Quốc L tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, vật chứng và các chứng cứ khác do cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Lâm Quốc L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng qui định pháp luật.

**[2]** Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, chỉ vì xích mích nhỏ với anh V mà bị cáo dùng dao chém anh V gây thương tích. Trước đó, bị cáo bị Công an xã An Trường, huyện Càng Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, đáng lẽ bị cáo phải biết sửa chữa lỗi lầm của mình, nhưng bị cáo không làm được việc này và ngày càng phát sinh thêm, cụ thể là bị cáo dùng dao tự chế chém Phan Thanh V gây thương tích tỷ lệ 47%.

**[3]** Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quí của xã hội và được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác điều phải được xử lý nghiêm theo qui định pháp luật. Bị cáo nhận thức và biết được rằng con dao là loại hung khí nguy hiểm chém vào người khác sẽ gây thương tích, tổn hại đến sức khỏe và kể cả đến tính mạng. Trong vụ án này chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị hại và bị cáo trong việc mời uống bia mà bị cáo tức giận về nhà lấy cây dao tự chế chém gây thương tích ở cổ tay trái và cẳng chân trái của Phan Thanh V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%, nguyên nhân kết quả đã được xác định, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường thân thể, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người khác. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, làm gương cho những đối tượng thích sử dụng vũ lực một cách trái pháp luật để giải quyết các mối quan hệ xã hội.

**[4]** Để ổn định tình hình trật tự ở địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng cần xem xét những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là sau khi phạm tội thật thà khai báo, ăn năn hối cải, có người thân có công với cách mạng, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 01 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Luyện Hoài P điều khiển xe mô tô chở bị cáo Lâm Quốc Luôn về nhà, do không bàn bạc và không biết bị cáo Luôn về nhà lấy dao tự chế để gây thương tích cho Phan Thanh V nên không xử lý.

**[5] Về trách nhiệm dân sự:** Tại Tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm tiền thuốc, tiền xe, tiền ăn dưỡng của bị hại tổng số tiền 4.063.000 đồng; bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền này cho người bị hại. Xét thấy sự tự nguyện bồi thường của bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

**[6] Về vật chứng:**

- 01 (một) cái nón kết, loại nón lưỡi trai, bằng vải màu trắng đen, kích thước 27cm x 15cm;

- 01 (một) cây muỗng bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, loại muỗng cà phê;

- 01 (một) chai bia Sài Gòn không có nước;

- 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh nhỏ, kích thước 2,5cm x 0,7cm và 1,4cm x 0,8cm;

- 01 (một) mảnh thủy tinh màu trắng kích thước 7cm x 7,5cm;

- 01 (một) mảnh thủy tinh màu nâu loại vỏ bia Sài Gòn, kích thước 13cm x 10cm và nhiều mảnh vỡ thủy tinh, tổng trọng lượng 1,5kg;

- 01 (một) mặt dây thắt lưng bằng kim loại màu trắng;

- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay có dính nhiều màu đỏ nghi là máu;

- 01 (một) cái quần dài màu xám.

Đây là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 80cm, lưỡi sắc bén mà bị cáo Lâm Quốc L dùng làm hung khí chém bị hại đã bị Võ Văn Thanh S giật và vứt bỏ, cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[7]** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

**[8] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm:** Buộc bị cáo Lâm Quốc L có nghĩa vụ nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 327, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

**1. Tuyên bố:**

Bị cáo Lâm Quốc L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 05/4/2019.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật sự năm 2015;

Bị cáo Lâm Quốc L bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại số tiền 4.063.000 (*Bốn triệu không trăm sáu mươi ba nghìn*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3. Về vật chứng**: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

* *Tuyên tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) cái nón kết, loại nón lưỡi trai, bằng vải màu trắng đen, kích thước 27cm x 15cm;
- 01 (một) cây muỗng bằng kim loại màu trắng dài 18,5cm, loại muỗng cà phê;
- 01 (một) chai bia Sài Gòn không có nước;
- 02 (hai) mảnh vỡ thủy tinh nhỏ, kích thước 2,5cm x 0,7cm và 1,4cm x 0,8cm;
- 01 (một) mảnh thủy tinh màu trắng kích thước 7cm x 7,5cm;
- 01 (một) mảnh thủy tinh màu nâu loại vỏ bia Sài Gòn, kích thước 13cm x 10cm và nhiều mảnh vỡ thủy tinh, tổng trọng lượng 1,5kg;
- 01 (một) mặt dây thắt lưng bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) cái áo sơ mi dài tay có dính nhiều màu đỏ nghi là máu;
- 01 (một) cái quần dài màu xám.

**4. Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Lâm Quốc L có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Nhung**